

Số: 556 /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 22 tháng 4 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành
Trường trung học cơ sở Phổ Quang, hạng mục: 06 phòng học**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/06/2015; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/04/2017 về sửa đổi bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/06/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/03/2015 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước; Thông tư số 111/2016/TT-BTC ngày 30/06/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định về quản lý tài chính đối với các chương trình, dự án sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài; Thông tư số 64/2018/TT-BTC ngày 30/07/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1600/QĐ-UBND ngày 22/09/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Trường trung học cơ sở Phổ Quang, hạng mục: 06 phòng học; Quyết định số 1422/QĐ-UBND ngày 05/8/2016 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Giáo dục Trung học cơ sở khu vực khó khăn nhất, giai đoạn 2 của tỉnh Quảng Ngãi;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 308/TTr-SGDĐT ngày 07/03/2019 và đề xuất của Giám đốc Sở Tài chính tại Báo cáo số 67/BC-STC ngày 16/4/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành.

- Tên công trình Trường trung học cơ sở Phổ Quang, hạng mục: 06 phòng học.

- Chủ đầu tư: Sở Giáo dục và Đào tạo.
- Địa điểm xây dựng: Trong khuôn viên Trường THCS Phổ Quang, xã Phổ Quang, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.
- Thời gian khởi công tháng 11/2017 - hoàn thành tháng 08/2018.

Điều 2. Kết quả đầu tư.

1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nguồn vốn	Được duyệt	Thực hiện	
		Đã thanh toán	Còn được thanh toán
Tổng số	2.488.248.000	2.464.604.000	+23.644.000
- Vốn vay ADB	1.980.711.818	1.980.711.818	0
- Ngân sách tỉnh	507.536.182	483.892.182	+ 23.644.000

2. Chi phí đầu tư quyết toán:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Dự toán	Giá trị quyết toán
Tổng số	2.548.437.000	2.488.248.000
- Xây dựng:	2.214.139.000	2.178.783.000
- Quản lý dự án:	49.193.000	46.515.000
- Tư vấn:	218.800.000	218.607.000
- Chi phí khác:	45.244.000	44.343.000
- Dự phòng:	21.061.000	0

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: 0 đồng

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Công trình thuộc chủ đầu tư quản lý		Công trình giao đơn vị khác quản lý	
	Thực tế	Quy đổi	Thực tế	Quy đổi
Tổng số	0		2.488.248.000	
1. Tài sản cố định	0		2.488.248.000	
2. Tài sản lưu động	0		0	

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: không có

Điều 3. Trách nhiệm của Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan.

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư: Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư của công trình là:

Nguồn vốn	Số tiền (đồng)	Ghi chú
Tổng số	2.488.248.000	
- Vốn vay ADB	1.980.711.818	
- Ngân sách tỉnh	507.536.182	

- Tình hình công nợ tính đến thời điểm thẩm tra:

Trong đó: - Nợ phải thu: 0 đồng
- Nợ phải trả: 23.644.000 đồng

- Nguồn vốn trả nợ công trình: Từ nguồn vốn đối ứng năm 2018 kéo dài chuyển sang năm 2019.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản cố định (đồng)	Tài sản lưu động (đồng)
Trường THCS Phổ Quang, xã Phổ Quang, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi	2.488.248.000	0

3. Sở Giáo dục và Đào tạo (chủ đầu tư) có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện nghiêm túc ý kiến của Sở Tài chính tại Báo cáo thẩm tra số 67/BC-STC ngày 16/4/2019 và nội dung quyết toán dự án hoàn thành được phê duyệt tại Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Giáo dục và Đào tạo, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi; Hiệu trưởng Trường THCS Phổ Quang và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- CT, PCT(KGVX) UBND tỉnh;
- VPUB:PCVP(KGVX), KT, CBTH;
- Lưu: VT, KGVXbthm136

KT. CHỦ TỊCH
ĐỖ CHỮ TỊCH



Đặng Ngọc Dũng

PHỤ LỤC SỐ I

BẢNG TỔNG HỢP CHI PHÍ ĐẦU TƯ ĐƯỢC QUYẾT TOÁN

Trường trung học cơ sở Phổ Quang, hạng mục: 06 phòng học

(Kèm theo Quyết định số 558/QĐ-UBND ngày 22 / 4 /2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)



Đơn vị tính: đồng

STT	CƠ CẤU	Giá trị dự toán được duyệt/hợp đồng	Giá trị Chủ đầu tư đề nghị	Giá trị quyết toán	Tăng (+), giảm (-) so với dự toán	Tăng (+), giảm (-) so với số đơn vị
I	Chi phí xây dựng	2.214.139.000	-2.178.783.000	-2.178.783.000	-35.356.000	0
II	Chi phí quản lý dự án	49.193.000	46.515.000	46.515.000	-2.678.000	0
III	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	218.800.000	218.607.000	218.607.000	-193.000	0
1	Khảo sát địa hình, địa chất	60.249.000	60.249.000	60.249.000	0	0
2	Lập báo cáo KTKT	72.979.000	72.979.000	72.979.000	0	0
3	Lập hồ sơ mời thầu và phân tích đánh giá HSDT	4.288.000	4.095.000	4.095.000	-193.000	0
4	Lập kế hoạch bảo vệ môi trường	25.221.000	25.221.000	25.221.000	0	0
5	Giám sát thi công xây dựng	56.063.000	56.063.000	56.063.000	0	0
IV	Chi phí khác	45.244.000	44.909.000	44.343.000	-901.000	-566.000
1	Phí thẩm định thiết kế BVTC và DT	5.989.000	5.990.000	5.990.000	1.000	0
2	Phí thẩm định Báo cáo KTKT	484.000	184.000	184.000	-300.000	0
3	Chi phí nghiệm thu công trình đưa vào sử dụng	10.000.000	9.964.000	9.964.000	-36.000	0
4	Bảo hiểm công trình	4.561.000	4.561.000	4.561.000	0	0
5	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán	24.210.000	24.210.000	23.644.000	-566.000	-566.000
V	Dự phòng	21.061.000	0	0	-21.061.000	0
VI	Tổng cộng	2.548.437.000	2.488.814.000	2.488.248.000	-60.189.000	-566.000

**PHỤ LỤC SỐ II
BẢNG CÔNG NỢ**

Trường trung học cơ sở **Phổ Quang**, hạng mục: **06 phòng học**
(Kèm theo Quyết định số **56** /QĐ-UBND ngày **22** / **1** /2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh **Quảng Ngãi**)



Đơn vị tính: đồng

STT	Đơn vị	Nội dung	Giá trị quyết toán	Số thanh toán	Công nợ đến thời điểm thẩm tra	
					Phải thu (-)	Phải trả (+)
I		Chi phí xây dựng	2.178.783.000	-2.178.783.000	0	0
1	Công ty TNHH Văn An	Xây lắp công trình	2.178.783.000	2.178.783.000	0	0
II		Chi phí quản lý dự án	46.515.000	46.515.000	0	0
1	Ban Quản lý dự án Giáo dục THCS khu vực khó khăn nhất Giai đoạn 2 tỉnh Quảng Ngãi	Quản lý dự án	46.515.000	46.515.000	0	0
III		Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	218.607.000	218.607.000	0	0
1	Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng Quảng Ngãi	Khảo sát địa hình, địa chất	60.249.000	60.249.000	0	0
2	Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng Quảng Ngãi	Lập báo cáo KTKT	72.979.000	72.979.000	0	0
3	Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng 5	Lập hồ sơ mời thầu và phân tích đánh giá HSDT	4.095.000	4.095.000	0	0
4	Công ty TNHH xây dựng và tư vấn đầu tư Gia Hưng	Lập kế hoạch bảo vệ môi trường	25.221.000	25.221.000	0	0
5	Công ty TNHH tư vấn ĐT&XD Trọng Thành	Giám sát thi công xây dựng	56.063.000	56.063.000	0	0
IV		Chi phí khác	44.343.000	20.699.000	0	23.644.000

STT	Đơn vị	Nội dung	Giá trị quyết toán	Số thanh toán	Công nợ đến thời điểm thẩm tra	
					Phải thu (-)	Phải trả (+)
1	Sở Xây dựng Quảng Ngãi	Phí thẩm định thiết kế BVTC và DT	5.990.000	5.990.000	0	0
2	Sở Xây dựng Quảng Ngãi	Phí thẩm định Báo cáo KTKT	184.000	184.000	0	0
3	Trung tâm Quy hoạch và Kiểm định chất lượng công trình xây dựng	Chi phí nghiệm thu công trình đưa vào sử dụng	9.964.000	9.964.000	0	0
4	Công ty Bảo hiểm PVI Nam Trung Bộ	Bảo hiểm công trình	4.561.000	4.561.000	0	0
5	Sở Tài chính Quảng Ngãi	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán	23.644.000	0	0	23.644.000
V	Tổng cộng		2.488.248.000	2.464.604.000	0	23.644.000